

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KÔNG CHRO
TỈNH GIA LAI**

Bản án số: 27/2024/HSST

Ngày: 01/11/2024

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KÔNG CHRO - TỈNH GIA LAI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Văn Tiến.

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Ngô Thị Tuyết Mai, Phó hiệu trưởng trường THPT Hà Huy Tập, huyện Kông Chro;

2. Ông Nguyễn Văn Đại, nguyên Chủ tịch Liên đoàn lao động huyện Kông Chro.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Lê Thị Ánh Vũ, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kông Chro, tỉnh Gia Lai.

- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Kông Chro, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa:* Ông Bùi Văn Tài, Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 11 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kông Chro, tỉnh Gia Lai mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 23/2024/HSST, ngày 10 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2024/QĐXXST-HS, ngày 16 tháng 10 năm 2024, đối với các bị cáo:

1. Đinh S (tên gọi khác: Tun), sinh ngày 01/01/2002 tại huyện Kông Chro, tỉnh Gia Lai; Nơi cư trú: làng Tpông, xã Yang Nam, huyện Kông Chro, tỉnh Gia Lai; Nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 4/12; Dân tộc: Bahnar; giới tính: nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đinh G, sinh năm 1977 và bà Đinh Thị K, sinh năm 1983; Bị cáo sinh sống như vợ chồng với Đinh Thị S, sinh năm 2006 và có 01 con chung là Đinh Văn T, sinh năm 2020 hiện đang cư trú tại: làng Tpông, xã Yang Nam, huyện Kông Chro, tỉnh Gia Lai; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Tốt; Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

2. Đinh Văn K (tên gọi khác: Không), sinh năm 2007 tại huyện Kông Chro, tỉnh Gia Lai; Nơi cư trú: làng Tpông, xã Yang Nam, huyện Kông Chro, tỉnh Gia Lai; Nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 01/12; Dân tộc: Bahnar; giới tính: nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đinh G, sinh năm 1964 và bà Đinh Thị M, sinh năm 1965 (đã chết); Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Tốt; Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho các bị cáo Đinh S và Đinh Văn K:* ông Nguyễn Thành T, trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Gia Lai. Có mặt.

- *Người đại diện hợp pháp của bị cáo Đinh Văn K* : Ông Đinh G, sinh năm 1964 (cha ruột); Địa chỉ: làng Tpông, xã Yang Nam, huyện Kông Chro, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

- *Bị hại*: Anh Phạm Văn T, sinh năm: 1971, địa chỉ: Tổ dân phố Plei Hlektu, thị trấn Kông Chro, huyện Kông Chro, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

1. Ông Nguyễn Thanh T, sinh năm: 1950; địa chỉ: Thôn Tân Định, xã Tân An, huyện Đak Pơ, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

2. Anh Trần Tự L, sinh năm 1993; Địa chỉ: Làng PobaKtu, xã An Trung, huyện Kông Chro, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

- *Người làm chứng*: Chị Đinh Thị S, sinh năm: 2006; Địa chỉ: Làng Tpông, xã Yang Nam, huyện Kông Chro, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

- *Người phiên dịch tiếng Bahnar*: Ông Đinh Duy T, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 02/7/2024, Đinh Văn K đi chơi ở chợ thuộc thị trấn Kông Chro, huyện Kông Chro thì gặp và làm quen với Đinh H (không rõ nhân thân, lai lịch). Sau khi uống rượu xong, K rủ H về nhà của K chơi thì H đồng ý. H điều khiển xe mô tô không biển kiểm soát (nhãn hiệu SUZUKI, loại xe Satria, màu vàng đen) chở Kem đi về nhà của Kem tại làng Tpông, xã Yang Nam, huyện Kông Chro. Khi về tới nhà K thì H say rượu nên đi ngủ, còn K lấy xe mô tô của H đi chơi trong làng thì gặp Đinh S, S rủ K đi trộm dê thì K “đồng ý”. Sau đó, K điều khiển xe mô tô chở S đi đến làng Sơ Ron, xã Chư Krey, huyện Kông Chro; trên đường đi S ghé vào một quán tạp hóa mua 01 bao tải màu đỏ để đựng dê, rồi K tiếp tục chở S đến nhà ông Phạm Văn T ở làng Sơ Ron, xã Chư Krey để trộm cắp dê. Khi đến nhà ông T, S và K chui vào chuồng bắt trộm 01 con dê đực (loại dê lai), lông màu trắng đen, trọng lượng 38kg rồi khiêng ra ngoài, S cầm dây ở cổ con dê dắt đi ra xe mô tô, còn K tiếp tục quay lại chuồng dê bắt thêm 01 con dê cái (loại dê lai), lông màu trắng xám, trọng lượng 12kg. Sau khi bắt trộm dê xong, S và K cho 02 con dê đã trộm cắp được vào 01 bao tải màu đỏ, rồi chở dê về khu vực đất trống phía sau nhà của S tại làng Tpông, xã Yang Nam, huyện Kông Chro cất giấu. Sau đó cả hai về nhà ngủ.

Đến khoảng 06 giờ sáng ngày 03/7/2024, K đi tới nhà của S và gọi S dậy cùng bàn bạc việc bán dê. Sau đó, S gọi điện thoại cho ông Nguyễn Thanh T (Sinh năm 1950, trú tại thôn Tân Định, xã Tân An, huyện Đak Pơ) để bán dê, còn K đi về nhà. Đến khoảng 08 giờ sáng cùng ngày, ông T tới nhà S, S chỉ dẫn ông T đến vị trí cột 02 con dê. Sau khi xem dê, ông T nói với S đây là dê lai thì giá 60.000đồng/kg và S đồng ý bán. Ông T và S cân con dê đực được 39kg và ông T trả cho S số tiền là 2.400.000 đồng. Sau khi bán dê xong thì K đi tới nhà S và S nói với K là bán được số tiền 2.400.000 đồng, rồi S chia mỗi người 1.000.000 đồng, còn 400.000 đồng S và K sử dụng để ăn nhậu hết. Riêng con dê cái có trọng lượng 12 kg còn nhỏ nên S giữ lại để

nuôi.

Ngày 04/07/2024, ông Phạm Văn T phát hiện dê bị mất trộm nên làm đơn trình báo công an xã Chư Krey điều tra, xử lý theo quy định của pháp luật. Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã xác định Đinh S và Đinh Văn K đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Tại cơ quan điều tra, Đinh S và Đinh Văn K thừa nhận hành vi phạm tội của mình.

Kết luận định giá tài sản số 13/KL-HĐĐGTS ngày 06/8/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Kông Chro, tỉnh Gia Lai, xác định: 01 con dê đực (loại dê lai), lông màu trắng đen, trọng lượng 38 kg, trị giá 3.230.000 đồng; 01 con dê cái (loại dê lai), lông màu trắng xám, trọng lượng 12 kg, trị giá là 720.000 đồng. Tổng giá trị của 02 con dê là 3.950.000 đồng.

Kết luận giám định độ tuổi trên người sống số 1757/KL-KTHS ngày 09/8/2024 của Phân viện Kỹ thuật hình sự tại thành phố Đà Nẵng, xác định độ tuổi của Đinh Văn K tại thời điểm giám định (tháng 8 năm 2024) là: 16 năm 9 tháng đến 17 năm 3 tháng.

Tại bản Cáo trạng số: 24/CT-VKS, ngày 07 tháng 10 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kông Chro, tỉnh Gia Lai đã truy tố Đinh S và Đinh Văn K về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kông Chro trình bày lời luận tội, giữ nguyên quan điểm như đã truy tố đối với các bị cáo. Về tội danh, điều luật và mức hình phạt, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kông Chro đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố các bị cáo Đinh S và Đinh Văn K phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm o khoản 1 Điều 52, Điều 58 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Đinh S từ 12 đến 18 tháng tù.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58, Điều 90, 91 và Điều 100 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Đinh Văn K từ đến 12 tháng cải tạo không giam giữ.

Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn nêu ý các kiến đề nghị về trách nhiệm dân sự và án phí.

Tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo Đinh S và Đinh Văn K là ông Nguyễn Thành T thống nhất với tội danh, điều luật mà Viện kiểm sát đã truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm Điều 65 của Bộ luật hình sự cho bị cáo Đinh S được hưởng án treo và đề nghị cho các bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận gì. Lời nói sau cùng của các bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Kông Chro, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Kông Chro, Kiểm sát

viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa cho các bị cáo; bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi của các bị cáo: Tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, thể hiện: Khoảng 19 giờ, ngày 02/7/2024, Đinh S đi chơi và gặp Đinh Văn K tại đường bê tông thuộc làng Tpông, xã Yang Nam, huyện Kông Chro. Trong lúc nói chuyện, S rủ K đi trộm cắp dê thì K đồng ý. Sau đó, S và K cùng nhau đi đến nhà ông Phạm Văn T thuộc làng Sơ Rơn, xã Chư Krey, huyện Kông Chro trộm cắp 01 con dê đực (loại dê lai), trọng lượng 38kg, trị giá 3.230.000 đồng và 01 con dê cái (loại dê lai) trọng lượng 12 kg, trị giá là 720.000 đồng. Tổng giá trị của 02 con dê là 3.950.000 đồng.

Lời khai nhận tội trên đây của các bị cáo; lời khai của bị hại và người làm chứng là phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy có đủ cơ sở kết luận các bị cáo Đinh S và Đinh Văn K phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[3]. Xét về nhân thân, hành vi phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo thì thấy rằng:

Các bị cáo đều đều nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Tuy nhiên, vì mục đích có tiền để tiêu sài cá nhân nên các bị cáo đã có hành vi phạm tội trộm cắp tài sản. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, xâm phạm trật tự trị an xã hội, do đó cần phải có hình phạt nghiêm khắc đối với các bị cáo nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Trong vụ án này, các bị cáo Đinh S và Đinh Văn K cùng nhau thực hiện hành vi phạm tội nhưng hành vi của các bị cáo chỉ là đồng phạm giản đơn, giữa các bị cáo không có sự bàn bạc từ trước. Để có mức hình phạt tương xứng với hành vi của mỗi bị cáo thì cần phân tích vai trò, trách nhiệm cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của từng bị cáo:

Đối với bị cáo Đinh S: Bị cáo là người đề xướng, xúi giục người dưới 18 tuổi phạm tội, đồng thời trực tiếp thực hiện nên giữ vai trò chính trong vụ án. Chính vì vậy, cần thiết phải xử phạt nghiêm khắc đối với bị cáo bằng hình phạt tù cách ly khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo có điều kiện cải tạo, giáo dục trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội. Tuy nhiên, cũng cần xét cho bị cáo có nhân thân tốt; đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn nên nhận thức pháp luật còn hạn chế; bị cáo đã cùng bị cáo Đinh Văn K tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả và được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo được quy định tại các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo Đinh S rủ rê Đinh Văn K là người dưới 18 tuổi thực hiện hành vi phạm tội nên bị cáo S phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “*xúi*

dục người dưới 18 tuổi phạm tội” quy định tại điểm o khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Đối với bị cáo Đinh Văn K, khi nghe Đinh S khởi xướng, xúi giục bị cáo đã đồng ý tham gia nên giữ vai trò là người thực hành. Do đó, cũng cần phải xử lý nghiêm để bị cáo có điều kiện cải tạo, giáo dục trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội. Tuy nhiên, cũng cần xét cho bị cáo có nhân thân tốt; khi phạm tội là người chưa thành niên; đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn nên nhận thức pháp luật còn hạn chế; bị cáo đã cùng bị cáo S tự nguyện bồi thường một phần thiệt hại cho bị hại và được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo được quy định tại các điểm b,i,s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Xét thấy bị cáo Đinh Văn K có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng nên Hội đồng xét xử xem xét áp dụng đối với bị cáo hình phạt cải tạo không giam giữ bên cạnh sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương nơi bị cáo thường trú cũng đủ cho bị cáo cải tạo, sửa đổi bản thân tiến bộ.

Ngoài ra, Hội đồng xét xử cũng xét cho bị cáo Đinh Văn K là người đồng bào dân tộc thiểu số, sinh sống tại vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và bị cáo là người dưới 18 tuổi phạm tội nên miễn khấu trừ thu nhập hàng tháng đối với bị cáo là phù hợp với quy định tại Điều 100 của Bộ luật Hình sự.

[4] Đối với bị hại ông ông Phạm Văn T đã bị các bị cáo lén lút trộm cắp 02 con dê trị giá 3.950.000 đồng. Về hành vi phạm tội của các bị cáo ông T đề nghị xem xét giảm nhẹ cho các bị cáo; Về trách nhiệm dân sự, ông T đã nhận lại được 02 con dê và không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Đối với người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Thanh T là người mua 01 con dê do Đinh S và Đinh Văn K trộm cắp. Quá trình điều tra xác định, khi mua dê thì ông T không biết đó là tài sản do trộm cắp mà có, việc mua bán ngay tình, diễn ra ban ngày. Do vậy, cơ quan điều tra không xử lý ông T về hành vi Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có là đúng quy định của pháp luật. Số tiền mua dê là 2.400.000 đồng đã được các bị cáo Đinh S và Đinh Văn K trả lại, ông Nguyễn Thanh T không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Đối với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo là đúng quy định của pháp luật; Hội đồng xét xử cũng cần xem xét ý kiến của người bào chữa để có mức án phù hợp đối với hành vi phạm tội của bị cáo.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế khó khăn, có hoàn cảnh khó khăn do đó không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về vật chứng vụ án:

Đối với 02 con dê là tài sản của ông Phạm Văn T. Sau khi định giá, cơ quan CSĐT Công an huyện Kông Chro đã trả lại cho ông Phạm Văn T nên Hội đồng xét

xử không xem xét.

Đối với bao tải màu đỏ mà Đinh S và Đinh Văn K dùng để đựng dê trộm cắp, Đinh S đã vứt ở sau vườn nhà. Sau đó, vợ của Đinh S là Đinh Thị S dọn vườn và đốt mất nên không thu giữ được nên Hội đồng xét xử không xem xét..

Đối với xe mô tô nhãn hiệu SUZUKI Satria được Đinh S và Đinh Văn K sử dụng để đi trộm cắp, quá trình điều tra xác định khi Đinh Văn K lấy xe đi thì Đinh H không biết nên cơ quan điều tra không xem xét xử lý là phù hợp.

[9] Về án phí sơ thẩm: Các bị cáo là người dân tộc thiểu số, có đơn xin miễn án phí do đó cần miễn toàn bộ án phí cho các bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Đinh S và Đinh Văn K phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.
2. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm o khoản 1 Điều 52, Điều 58 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Đinh S 09 (Chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58, Điều 90, Điều 91 và Điều 100 của Bộ luật Hình sự :

Xử phạt bị cáo Đinh Văn K 08 (Tám) tháng cải tạo không giam giữ.

Giao bị cáo Đinh Văn K cho chính quyền địa phương nơi bị cáo thường trú là Ủy ban nhân dân xã Yang Nam, huyện Kông Chro, tỉnh Gia Lai giám sát và giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện Kông Chro, tỉnh Gia Lai nhận được Quyết định thi hành án. Miễn khấu trừ thu nhập hàng tháng đối với bị cáo Đinh Văn K.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án: miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) cho các bị cáo Đinh S và Đinh Văn K.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 01/11/2024), các bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa cho bị cáo Đinh Văn K có quyền làm đơn kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm. Bị hại và Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND huyện Kông Chro;
- Công an huyện Kông Chro;
- Chi cục THADS huyện Kông Chro (khi án có hiệu lực);

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Các Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Sở Tư pháp tỉnh Gia Lai;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Thi hành án;

Lê Văn Tiến

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA